

Số: /2024/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 11 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét Tờ trình số 4811/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 100/BC-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

2. Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức chủ trì, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

4. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

1. Đối với gói thầu hoặc nội dung mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị không quá 50 triệu đồng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm quyết định việc mua sắm theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023.

2. Đối với các gói thầu, nội dung mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị trên 50 triệu đồng, thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quy định như sau:

a) Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia, cấp Bộ hoặc tương đương giao địa phương quản lý, thủ trưởng đơn vị được giao quản lý kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ.

b) Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia, cấp Bộ hoặc tương đương, cấp tỉnh có sử dụng ngân sách của tỉnh, thủ trưởng đơn vị được giao quản lý kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của nhiệm vụ đối với nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh.

c) Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở, thủ trưởng đơn vị được giao quản lý kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của cấp cơ sở.

d) Tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại khoản 2 Điều này thực hiện trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc mua sắm, đấu thầu; tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ không thuộc trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết này đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

Việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ được giao trong dự toán ngân sách (không bao gồm các nội dung mua sắm tại Điều 3 Nghị quyết này), thẩm quyền quyết định việc mua sắm thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công

của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam và Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
4. Đối với việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phần kinh phí được giao khoán của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ.
5. Ngoài các nội dung quy định tại Nghị quyết này, các nội dung khác về quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khoá X, kỳ họp thứ hai mươi bốn thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, KH&CN;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (2).

**TM. CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Vinh